

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 53/2024/HSST.
Ngày: 04-11-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Quý Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. bà Dương Thị Được.

2. bà Bùi Thị Kim Thủy.

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Cao Thiên - Thư ký TAND huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ: bà Nguyễn Thị Hoài Duyên –
Kiểm sát viên.

Ngày 04-11-2024, tại trụ sở TAND huyện Đ xét xử vụ án hình sự thụ lý số 51/2024/HSST ngày 10-10-2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P (P nheo), sinh năm: 2002; Giới tính: Nam.

Trú tại: khu phố H, thị trấn L, huyện L Đ, tỉnh BRVT.

Chỗ ở: khu phố Phước Trung, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh BRVT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: không biết chữ; Nghề nghiệp: Phụ hồ.

Con ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Thị T.

Tiền án: Ngày 01-12-2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 28 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 64/HSST ngày 01-12-2021. Chấp hành xong ngày 01-9-2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16-7-2024 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 30/HSST ngày 16-7-2024.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16-7-2024 theo Quyết định bắt tạm giam số 60/HSST ngày 16-7-2024 của Toà án nhân dân huyện Đ trong vụ án “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* ông Lê Hữu T – sinh năm 1963 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố Hải Sơn, thị trấn Phước Hải, huyện Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh P bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) từ tháng 6 năm 2024. Để có ma túy sử dụng, vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 26-6-2024, P gọi điện bằng ứng dụng Messenger trên facebook của P cho một người đàn ông tên “Ba” (hiện chưa xác định được nhân thân) ở thị trấn L, huyện L Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để hỏi mua 300.000đ ma túy, “Ba” đồng ý bán ma túy cho P và hẹn P đến khu vực bùng binh Mũi Tàu ở thị trấn L, huyện L Đ để lấy ma túy. P điều khiển xe mô tô Honda Dream, màu nâu, biển số 72B1-021.01 đến khu vực đã hẹn trên để lấy ma túy. Tại đây, P gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) chạy xe Sirius màu xám-đen (P không nhớ rõ biển số xe) giao 01 gói ma túy cho P rồi P đưa cho người đàn ông đó 300.000đ. Theo lời khai của P, sau khi nhận xong ma túy thì P đã xóa hết tin nhắn với “Ba” vì sợ người khác phát hiện. Lấy ma túy xong, P bỏ gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên trái P đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe chạy về. Khi P chạy đến khu vực đường Trần Văn Mầu thuộc khu phố H, thị trấn P H, huyện Đ thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện P đang giấu 01 gói ma túy trong túi quần phía trước bên trái. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm P vật chứng. Qua làm việc, P khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, đồng thời P khai nhận ngoài lần mua ma túy này, trước ngày 26-6-2024 khoảng 10 ngày, P đã mua của “Ba” 01 gói ma túy với giá 300.000đ cũng tại địa điểm trên, số ma túy mua được P đã sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số 433/KL-KTHS-MT ngày 01-7-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu vật là tinh thể không màu, trong suốt bên trong 01 (một) gói nilon được hàn dán kín, được niêm P trong 01 (một) P bì màu trắng, có dấu mộc tròn đỏ của Công an thị trấn P H, Công an huyện Đ, cùng các chữ ký ghi tên: Thiếu tá Lê Văn D – Phó trưởng Công an thị trấn P H, Võ Mạnh Đ, Trần Anh V, Lê Hữu T và hình dấu vân tay của Nguyễn Thanh P có ghi “trở trái, trở phải – Nguyễn Thanh P” có khối lượng 2,3542 gam là ma túy, loại Methamphetamine. (Hoàn lại đối tượng sau giám định gồm: 1,6182 gam mẫu vật còn lại sau giám định).

Methamphetamine là chất ma túy không được sử dụng quy định tại danh mục số II Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ (Số thứ tự: 247) quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

* Vật chứng, thu giữ và xử lý.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung A03S màu đen; số Imei 1: 357516640189795; số Imei2: 358193140189797; số thuê bao: 0396.326.663 đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô, loại Honda Dream, màu nâu, mang BKS: 72B1-021.01, số khung: VTTPCG022TT034251, số máy: VTT1P50FMG034251. Qua xác minh chiếc xe và điện thoại trên là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị T (sinh năm: 1975 – mẹ ruột của

P), P dùng điện thoại và lấy xe đi mua ma túy bà Tốt không biết. Ngày 19-9-2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại xe và chiếc điện thoại cho bà Tốt quản lý.

- 01 (một) phong bì màu trắng, đã được niêm phong bên trong có chứa mẫu vật sau khi giám định, trên phong bì có ghi vụ số: 433/KL-KTHS-MT ngày 01/07/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển đến vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ tạm giữ chờ xử lý.

Đối với người tên Ba (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho P, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ hiện đang tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 51/KSĐT ngày 09-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 01 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh P cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51; điểm h khoản 01 Điều 52; các Điều 38, 50, 56 BLHS xử phạt P với mức án từ 20 đến 24 tháng tù cộng với mức án 03 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 30/HSST ngày 16-7-2024.

Còn bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX cho bị cáo mức án nhẹ để sớm được trở về với gia đình và làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Qua lời khai nhận của bị cáo P tại phiên tòa đối chiếu với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Trên cơ sở đó xác định: Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 26-6-2024 cơ quan chức năng tuần tra phát hiện bị cáo P đang điều khiển xe mô tô trên đường có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu P dừng xe kiểm tra và phát hiện P đang giấu 01 gói ma túy trong túi quần phía trước bên trái với mục đích đi tìm nơi để sử dụng. Với hành vi cất giấu ma túy nên bị cáo P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trong vụ án này bị cáo P cất giữ trái phép ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,3542gam. Vì vậy, VKSND huyện Đ truy tố bị cáo P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 01 điều 249 Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ và tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức, có sức khỏe nhưng không chú ý làm ăn mà dính vào chất gây nghiện làm cho bản thân lệ thuộc vào nó. Trong lúc nhà nước và mọi người đang ra sức ngăn chặn tệ nạn này, bị cáo P lại cất giữ ma túy trái phép, điều này đi ngược với đường lối chủ trương của nhà nước. Hành vi đó không những làm ảnh hưởng đến đời sống kinh tế mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bị cáo và những người bị kéo theo tệ nạn này. Vì thế cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3.1] Tính tiết tăng nặng: bị cáo đang có tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 01 Điều 52 BLHS.

[3.2] Tính tiết giảm nhẹ: bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình theo quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự, nghĩ nên căn cứ vào tính tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong số 433 ngày 01-07-2024 (bên trong hoàn lại 01 gói nylon, ma túy gồm 1,6182 gam mẫu vật còn lại sau giám định) có chữ ký của Hoàng Thị Lan M, Nguyễn D - Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai là công cụ để bị cáo thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51; điểm h khoản 01 Điều 52; các Điều 38, 50, 56 Bộ luật hình sự:

Phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, cộng với mức án 03 năm 06 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 30/HSST ngày 16-7-2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo P chấp hành mức án 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-7-2024.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 433 ngày 01-07-2024 (bên trong hoàn lại 01 gói nylon, ma túy gồm 1,6182 gam mẫu vật còn lại sau giám định) có chữ ký của Hoàng Thị Lan M, Nguyễn D - Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai.

(Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ đang tạm giữ theo biên bản số 04/BB ngày 10-10-2024).

[4] Án phí: bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[5] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

